

Một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên vùng có đất bị thu hồi trên địa bàn Hà Nội

Nguyễn Văn Thắng*, Lê Du Phong**

Bài viết khái quát những hạn chế và nguyên nhân hạn chế trong thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên vùng có đất bị thu hồi trên địa bàn Hà Nội hiện nay; trên cơ sở đó đã khuyến nghị một số giải pháp có liên quan đến xác định đối tượng đào tạo và phương thức đào tạo; đa dạng hóa và xã hội hóa hoạt động đào tạo nghề; hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở đào tạo; và vấn đề cung cấp thông tin và hoạt động hướng nghiệp cho thanh niên trên địa bàn Thành Phố Hà Nội

Từ khóa: Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề; thanh niên vùng có đất bị thu hồi; Thành phố Hà Nội

1. Khái quát việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên vùng có đất bị thu hồi trên địa bàn Hà Nội hiện nay

Để hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên, nhà nước đã ban hành nhiều chính sách như Quyết định 52/2012/QĐ- TTg về chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp; Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020, trong đó có quy định các chính sách đối với người học nghề trong diện thu hồi đất nông nghiệp; Nghị định 69/2009/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 22 cũng đề cập đến chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề.

Trên cơ sở các văn bản chính sách của Trung ương, UBND thành phố Hà Nội đã xây dựng các chính sách đào tạo nghề và chuyển đổi nghề nghiệp cho phù hợp với thực tế của địa phương. Đáng chú ý là các văn bản chính sách như *Chương trình giải quyết việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2006-2010*; *Chương trình giải quyết việc làm thành phố*

Hà Nội giai đoạn 2011- 2015; *Chương trình giải quyết việc làm TP Hà Nội giai đoạn 2011-2015*, tập trung vào hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó lực lượng chủ yếu là thanh niên.

Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê Thành phố Hà Nội, hiện nay, trên toàn thành phố có 366 cơ sở đào tạo nghề (Cục Thống kê Hà Nội, 2012). Những năm qua công tác dạy nghề và xây dựng mạng lưới cơ sở nghề đã được Chính quyền Thành phố quan tâm chỉ đạo và đạt được mục tiêu đề ra, góp phần giải quyết việc làm cho lao động thanh niên, đặc biệt là lao động trẻ nông thôn. Chính sách đào tạo chuyển đổi nghề cho thanh niên vùng thu hồi đất của Hà Nội bước đầu đã có được sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, cũng như với chiến lược sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Với chủ trương mở rộng và đa dạng hóa ngành nghề đào tạo, cấp độ đào tạo, chính sách đào tạo nghề đã phần nào đáp ứng “cầu” việc làm của lao động thanh niên và việc cung cấp nguồn nhân lực qua đào tạo cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các tổ chức dịch vụ

Bảng 1: Đánh giá của thanh niên và các nhà quản lý địa phương về tác động của chính sách đào tạo nghề đối với hỗ trợ việc làm cho thanh niên khi bị thu hồi đất

	Đông Anh	Mê Linh	Thạch Thất	Chương Mỹ	Trung bình
Đánh giá của thanh niên về chính sách đào tạo nghề	2.99	2.99	2.91	3.16	2.96
Đánh giá của các nhà quản lý về chính sách đào tạo nghề	3.13		3.40	3.30	3.23

Nguồn: Nguyễn Văn Thắng, 2012

trên địa bàn. Tỷ lệ người có việc làm sau học nghề bình quân trên 80%, cá biệt một số nghề như hàn, gò, lái máy công trình đạt trên 95% có việc làm.

Ngày 13/3/2009, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 1232/QĐ-UBND phê duyệt chương trình khuyến công năm 2009 với tổng kinh phí 8 tỷ đồng. Theo đó, năm 2009, Sở Công thương Hà Nội đã tổ chức mở 150 lớp truyền nghề, nhân cấy nghề, đào tạo thợ giỏi và nâng cao tay nghề cho lao động trong các làng nghề trên địa bàn Thành phố. Bên cạnh đó, Sở còn tổ chức mở lớp tập huấn về các chính sách khuyến công cho các cán bộ khuyến công cơ sở, với mục tiêu hướng dẫn, phổ biến các chính sách khuyến công, nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ làm công tác khuyến công tại các huyện, xã, phường, thị trấn trên địa bàn Hà Nội. Ngoài ra, Sở còn tổ chức các chương trình đào tạo

cho các lãnh đạo DNVVN, với mục tiêu trang bị cho lãnh đạo các DNVVN những kỹ năng quản trị DN trong các lĩnh vực quản trị tài chính, nhân lực, marketing và chính sách pháp luật có liên quan đến DN.

Tuy nhiên, trên thực tế thì hiệu quả của các chính sách hỗ trợ đào tạo và chuyển đổi nghề cho người bị thu hồi đất không cao; chủ yếu mới dừng lại ở việc hỗ trợ bằng tiền để họ tự lo việc làm, do đó những người nông dân dù là còn trẻ đều rất khó khăn trong việc tìm kiếm công ăn việc làm, do chưa có nghề gì khác ngoài nghề nông, lại chưa quen môi trường, kinh nghiệm trong sản xuất công nghiệp nên nhiều doanh nghiệp cũng không tuyển dụng. Vì vậy tình trạng thất nghiệp ở các khu vực bị thu hồi đất nông nghiệp gia tăng.

Theo đánh giá của những thanh niên được phỏng vấn tại các huyện Đông Anh, Mê Linh, Thạch Thất

Bảng 2: Đánh giá của đối tượng điều tra về tác động của các chính sách đào tạo nghề đến việc chuyển đổi nghề cho thanh niên sau khi mất đất

	Đông Anh		Mê Linh		Thạch Thất		Chương Mỹ		Trung bình	
	Cán bộ	Thanh niên	Cán bộ	Thanh niên	Cán bộ	Thanh niên	Cán bộ	Thanh niên	Cán bộ	Thanh niên
1. Tác động đến tạo việc làm trong nông nghiệp	2.26	2.37		2.37	3.20	2.84	2.82	3.84	2.61	2.58
2. Tác động đến tạo việc làm trong công nghiệp	2.83	2.90		2.90	3.40	3.04	3.36	4.10	3.09	3.00
3. Tác động đến tạo việc làm trong lĩnh vực dịch vụ	3.09	2.78		2.78	3.10	2.87	2.18	3.81	2.86	2.82
4. Tác động đến xuất khẩu lao động	2.39	2.72		2.72	2.20	2.84	2.63	4.10	2.39	2.80
5. Tác động đến thu hút thanh niên vào làm việc tại các KCN	3.13	3.09		3.09	3.80	3.41	3.27	4.25	3.32	3.28
6. Tác động đến thanh niên tự tạo việc làm	3.22	2.88		2.88	3.20	2.75	3.00	4.25	3.16	2.88

Nguồn: Nguyễn Văn Thắng, 2012

và Chương Mỹ thì tác động của các chính sách đào tạo nghề trong việc hỗ trợ họ tìm việc chuyển đổi nghề sang các lĩnh vực phi nông nghiệp là thấp, nhìn chung đều ở dưới mức trung bình (ngoại trừ Chương Mỹ). Cụ thể là họ ít có khả năng tìm được việc làm sau khi tham gia vào các lớp đào tạo ngắn hạn được tổ chức. Mặc dù quan điểm của các nhà quản lý về vấn đề này có vẻ khả quan hơn so với đánh giá từ phía đối tượng thụ hưởng, nhưng sự khác biệt này không đáng kể. Nói một cách khác, cả đối tượng thụ hưởng của chính sách lẫn các đối tượng tổ chức thực thi chính sách đều cho rằng mức độ tác động của chính sách đào tạo nghề cho thanh niên sau khi bị mất đất đang ở mức trung bình hoặc dưới mức trung bình, có nghĩa là tính hợp lý của các mô hình hiện hành về đào tạo nghề chưa thật sự cao.

Để xem xét cụ thể hơn về chính sách đào tạo nghề và chuyển đổi nghề nghiệp của thanh niên vùng có đất bị thu hồi trên địa bàn Hà Nội chúng tôi đã khảo sát trên 6 loại tác động là 1) Tác động đến tạo việc làm trong nông nghiệp; 2. Tác động đến tạo việc làm trong công nghiệp; 3). Tác động đến tạo việc làm trong lĩnh vực dịch vụ; 4). Tác động đến xuất khẩu lao động; 5. Tác động đến thu hút thanh niên vào làm việc tại các KCN; và 6) Tác động đến thanh niên tự tạo việc làm. Kết quả cho thấy:

1) Mức độ phù hợp hiện hành của các chính sách này đều ở mức trung bình. Trong đó tại huyện Chương Mỹ, thanh niên đánh giá tác động của đào tạo nghề đến chuyển đổi nghề nghiệp của thanh niên là cao nhất; còn Đông Anh là huyện mà thanh niên cho rằng các chính sách hiện hành về đào tạo nghề và hướng nghiệp tác động đến khả năng chuyển đổi nghề là thấp nhất.

2) Tác động của chính sách tạo việc làm trong KCN, trong các doanh nghiệp công nghiệp và tạo cơ hội cho thanh niên tự tạo việc làm là cao hơn so với các chính sách tạo việc làm cho thanh niên trong nông nghiệp, việc làm trong dịch vụ và việc làm để thanh niên đi xuất khẩu lao động

3) Sự nhìn nhận của các nhà quản lý địa phương đối với các chính sách đào tạo nghề hiện hành nhìn chung là cao hơn so với đánh giá của thanh niên.

2. Một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên nông thôn vùng thu hồi đất

Tác động của chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên chưa cao, trong đó nổi lên là các vấn đề có liên quan đến vấn đề xác định đối tượng đào tạo và phương thức đào tạo, đa dạng hóa và xã hội hóa hoạt động đào tạo nghề, vấn đề hỗ trợ để nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở đào tạo, vấn đề cung cấp thông tin và hoạt động hướng nghiệp cho thanh niên. Chính vì vậy, để hoàn thiện chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề cho thanh niên nông thôn vùng thu hồi đất, những năm tới chúng tôi xin khuyến nghị tập trung giải quyết một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, xác định đối tượng đào tạo và phương thức đào tạo nghề phù hợp với đặc điểm và xu hướng phát triển của mỗi ngành nghề

Về xác định đối tượng và phương thức đào tạo nghề. Trong cơ cấu ngành nghề của Hà Nội, mỗi nghề có đặc điểm khác nhau, xu hướng phát triển cũng khác nhau, do đó cần có sự phân biệt trong đào tạo nghề:

Trên địa bàn Hà Nội, ngành nông nghiệp phát triển khá đa dạng, bao gồm các ngành nghề truyền thống như Rau, hoa, trái cây, lúa gạo, thịt lợn, gia cầm, cá... Một số loại nông sản đặc trưng và có tiềm năng phát triển theo hướng sản xuất hàng hoá gồm: Hoa, rau an toàn, lợn hướng nạc và gia cầm. Chính vì vậy, đối với các ngành nghề truyền thống trong lĩnh vực nông nghiệp, cần chú ý đặc điểm của ngành nông nghiệp để hoàn thiện nội dung đào tạo nghề. Đối với những ngành nghề sản xuất nông sản đặc trưng và có tiềm năng phát triển hàng hoá, cần đặc biệt chú ý hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật với từng loại sản phẩm. Tuy vậy, cần lưu ý là nông nghiệp sẽ tiến dần lên hiện đại và vì vậy thanh niên nói riêng, nông dân nói chung cũng cần được đào tạo một cách chuyên nghiệp hơn trong dài hạn.

Đối với các ngành nghề phi nông nghiệp, đặc biệt là các ngành nghề mang tính phục vụ và hỗ trợ cho sản xuất công nghiệp và dịch vụ như: cơ khí sửa chữa máy móc nông nghiệp, chế biến nông, lâm, thủy, hải sản, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp... Các nghề này được đào tạo cho khỏi lao động ở lại nông thôn làm các nghề sản xuất phi nông nghiệp. Do kiến thức, kỹ năng và thái độ lao động của thanh niên nông thôn (chủ yếu là lao động nông nghiệp) từ trước đến nay về các ngành nghề này còn

hạn chế nên cần có hình thức tổ chức đào tạo đặc thù, tốt nhất là gắn với mạng lưới các ngành nghề sản xuất kinh doanh dịch vụ này tại các địa phương (đào tạo tại cơ sở sản xuất kinh doanh) nhằm thực hiện mục tiêu phát triển KT- XH của thành phố một cách tổng thể, cân đối, hiệu quả và đúng định hướng.

Đối với khối lao động định hướng nghề làm trong doanh nghiệp công nghiệp, xây dựng, các ngành dịch vụ, cần phối hợp đào tạo cả ngắn và dài hạn hoặc định kì để đáp ứng yêu cầu về mặt thời gian và tài chính của người đi học nghề do đối tượng thanh niên nông thôn thường bị ràng buộc khá chặt chẽ về các vấn đề này. Hiện nay Thành phố Hà Nội có 99.861 doanh nghiệp công nghiệp với nhiều ngành công nghiệp, trong đó 36 sản phẩm công nghiệp chủ yếu; có 46.712 doanh nghiệp thương nghiệp, khách sạn, nhà hàng, dịch vụ (Cục Thống kê thành phố Hà Nội, 2001), việc đào tạo các nghề để thanh niên tiếp cận được với các doanh nghiệp có ý nghĩa rất lớn. Tuy nhiên, đối với thanh niên nông thôn, lĩnh vực hoạt động này khá mới mẻ nên cần được quan tâm đào tạo một cách bài bản có tính đến yếu tố hội nhập về chương trình đào tạo, để sau khi đào tạo họ có khả năng làm việc trong các doanh nghiệp, kể cả các doanh nghiệp nước ngoài. Nên đặc biệt chú ý đến hình thức đào tạo tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, tức là vừa kèm cặp vừa thực hành nghề... để có thể đáp ứng nhanh chóng yêu cầu của cả người lao động và người sử dụng lao động. Muốn phát triển hình thức dạy nghề tại chỗ, cần đề ra các biện pháp hỗ trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động đào tạo kiểu này nhằm đảm bảo tính hiệu quả và bền vững đồng thời tạo sự bảo đảm nhất định cho người lao động sau khi được dạy nghề

- *Khuyến khích đa dạng hoá các phương thức và hình thức đào tạo nghề.* Kết hợp hệ thống đào tạo chính thống (trường, trung tâm) với hệ thống đào tạo qua công việc (tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất). Trong chừng mực nhất định, có thể yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện việc đào tạo nghề như một nghĩa vụ đối với xã hội. Duy trì dạy nghề thường xuyên tại nơi làm việc, kết hợp dạy nghề ở trường, trung tâm với thực tập tại các doanh nghiệp công nghiệp, doanh nghiệp xây dựng, các cơ sở sản xuất kinh doanh và dịch vụ. Thu hút sự tham gia của các nghệ nhân, những người có kinh nghiệm trong các

làng nghề, những người có tay nghề cao trong các doanh nghiệp tham gia dạy nghề cho người lao động. Phát triển đào tạo nghề tại chỗ cho người lao động trong các lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp nhằm nâng cao kỹ năng sản xuất nông, lâm và ngư nghiệp góp phần nâng cao năng suất lao động trong sản xuất nông nghiệp nói chung. Kết hợp giữa đào tạo nghề ngắn hạn với đào tạo nghề dài hạn; đào tạo nghề ngắn hạn để người lao động nông thôn nhanh chóng có việc làm ngay sau khi bị mất đất, còn đào tạo nghề dài hạn hướng tới sự phát triển ngành nghề trong tương lai, đón đầu tiến bộ khoa học kỹ thuật hiện đại để đưa vào chương trình dạy nghề.

Rà soát, đánh giá và phân loại các cơ sở dạy nghề tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn (về năng lực đào tạo, kinh nghiệm, quy mô đào tạo, chất lượng, hiệu quả...), từ đó hỗ trợ về kinh phí cho các trường dạy nghề, được thực hiện thông qua CTMTQG hoặc vay vốn tín dụng ưu đãi; trong đó ưu tiên phân bổ kinh phí dạy nghề cho các đối tượng sau: các cơ sở đào tạo có năng lực và kinh nghiệm trong hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn; các cơ sở đào tạo nhân lực cho một số ngành nghề đang hoặc sẽ có mặt trong các doanh nghiệp của khu công nghiệp, hoặc ngành nghề phục vụ cho phát triển kinh tế nông nghiệp thuộc vùng, tiểu vùng hay các nghề truyền thống cần khôi phục.

Khuyến khích phát triển môi trường học tập trong doanh nghiệp, các mô hình dạy nghề tại doanh nghiệp và huy động sự tham gia của doanh nghiệp trong quá trình đào tạo nghề, từ việc tham gia xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, cho đến tham gia vào quá trình giảng dạy, đặc biệt là dạy thực hành, cuối cùng là tham gia kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và phản hồi về chất lượng nguồn nhân lực đã được đào tạo, cung cấp cho doanh nghiệp. Các cơ sở dạy nghề chủ động liên hệ với khối doanh nghiệp để có được thông tin về nhu cầu của doanh nghiệp (nghề, trình độ, mức độ kỹ năng...) từ đó xây dựng chương trình đào tạo phù hợp và hợp tác với doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo; đẩy mạnh việc ký hợp đồng đào tạo với doanh nghiệp và đào tạo theo địa chỉ. Ngược lại các doanh nghiệp cần công khai nhu cầu tuyển dụng, tạo điều kiện tiếp nhận lao động thanh niên trong vùng đến học nghề và vào làm việc, có thể kèm cặp nghề miễn phí hoặc hỗ trợ người có hoàn

cánh khó khăn để họ hoàn thành việc học nghề.

Tại các doanh nghiệp có hoạt động dạy nghề, chi phí đào tạo được tính trong chi phí giá thành. Do đó cần có chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc trích một phần thu nhập trước thuế để thực hiện đào tạo nghề trong các doanh nghiệp để khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề và phát triển cơ sở dạy nghề tại doanh nghiệp.

Thành phố có thể đặt hàng đào tạo đối với những ngành nghề trọng điểm, mũi nhọn trong chiến lược phát triển KT- XH nhằm điều chỉnh cơ cấu ngành nghề đào tạo, bảo đảm cung cấp nguồn nhân lực đáp ứng tốt nhu cầu phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế cũng như nhu cầu nhân lực của các doanh nghiệp.

Thứ hai, hỗ trợ để nâng cao chất lượng hoạt động của các Trường, Trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm; đa dạng hóa đào tạo nghề; gắn đào tạo với nhu cầu phát triển của sản xuất và thị trường lao động

- Phát triển mối liên hệ chặt chẽ giữa trường dạy nghề với khối doanh nghiệp trên địa bàn, làm cầu nối giữa cơ sở dạy nghề với doanh nghiệp

Như đã nói, hiện nay thành phố Hà Nội có 396 cơ sở đào tạo nghề, trong đó có 266 trường công nhân kỹ thuật, 50 trường trung học chuyên nghiệp, 80 trường cao đẳng thực hiện việc đào tạo nghề cho thành phố (Cục Thống kê thành phố Hà Nội, 2001). Bên cạnh đó còn có hệ thống các trường đại học, cao đẳng của trung ương đặt trên địa bàn. Chỉ riêng các trường đại học, đến tháng 6 năm 2012 là 71 trường (Hồ Thị Hải Yến, 2013). Đây là điều kiện để thực hiện đào tạo nghề cho thanh niên Hà Nội nói chung, thanh niên nông thôn vùng có đất bị thu hồi nói riêng. Để tạo cầu nối giữa dạy nghề với thị trường lao động, Các Sở, Ban ngành chức năng trong bộ máy quản lý nhà nước ở thành phố cần chủ trì sự phối hợp giữa các trường, trung tâm dạy nghề của Thành phố, cũng như tranh thủ các trường đại học và cao đẳng trung ương đóng trên địa bàn phối hợp với các doanh nghiệp trong việc xây dựng các chương trình dạy nghề phù hợp với với nhu cầu phát triển của sản xuất và thị trường lao động trên địa bàn. Đây cũng là một điểm mới đáng lưu ý vì hiện nay do tính chất bắt buộc và cứng của chương trình, giáo trình dạy nghề đã làm ảnh hưởng không nhỏ

đến hiệu quả của cả hoạt động sản xuất lẫn hoạt động dạy nghề.

- Nhà nước cần quy định các các tiêu chuẩn kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho từng ngành nghề khác nhau, dựa vào đó các trường sẽ xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo gắn với nhu cầu của thị trường và các kỹ thuật công nghệ mới tiên tiến trên thế giới. Nhìn chung, việc phát triển các chương trình đào tạo cần phải gắn với nhu cầu của thị trường và nhu cầu của người học được quy định tại các tiêu chuẩn kỹ năng nghề và được xác định qua phân tích nghề và thường xuyên được cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Do đó, việc nghiên cứu và lựa chọn các tài liệu, phương pháp giảng dạy của nước ngoài áp dụng vào công tác giảng dạy ở các cơ sở dạy nghề là rất cần thiết để hoạt động đào tạo nghề có thể hội nhập với thế giới, nhưng cũng cần điều chỉnh, bổ sung hoặc thay đổi cho phù hợp với điều kiện đặc thù. Giải pháp này không thể thực hiện nhanh chóng hoặc một lần, mà là một quá trình và phải được tiến hành hết sức cẩn thận. Ngoài ra, khuyến khích các cơ chế hợp tác với các cơ sở dạy nghề nước ngoài để trao đổi và học hỏi các kinh nghiệm từ đó áp dụng vào thực tế dạy nghề ở nước ta một cách phù hợp cũng là một giải pháp chính sách tốt cần được khuyến khích vừa nhằm tăng năng lực dạy nghề trong nước vừa đảm bảo mục tiêu xã hội hóa công tác dạy nghề.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên, bảo đảm cả về số lượng và chất lượng. Hiện nay trên địa bàn thành phố Hà Nội có 162.401 giáo viên, trong đó 140.500 giáo viên đào tạo công nhân kỹ thuật, 3699 giáo viên trung học chuyên nghiệp 18202 giáo viên cao đẳng đại học phổ (Cục Thống kê thành phố Hà Nội, 2001). Đây là một lực lượng khá lớn để thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề nói chung, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho thanh niên nông thôn vùng bị thu hồi đất nói riêng. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra không những là cần bổ sung số lượng, mà quan trọng hơn là cần chuẩn hóa đội ngũ giáo viên theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, đảm bảo đủ về số lượng, giỏi về trình độ chuyên môn, cân đối về cơ cấu ngành nghề, tốt về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức xã hội và lương tâm nghề nghiệp. Để đạt được mục tiêu này, việc phát triển mạnh mẽ ngành sư phạm nghề ở cấp đại học là rất cần thiết nhằm

xây dựng được đội ngũ giáo viên dạy nghề trình độ cao, có khả năng nghiên cứu và tiếp cận với khoa học công nghệ tiên tiến trong dạy nghề để vận dụng cho thực tiễn Việt Nam. Đồng thời, đổi mới phương thức tuyển dụng giáo viên dạy nghề theo hướng khách quan, công bằng và cạnh tranh, mở rộng việc tuyển chọn những người đạt chuẩn trình độ đào tạo về chuyên môn và đào tạo nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng dạy nghề để làm giáo viên dạy nghề nhằm thu hút được lực lượng giáo viên giỏi.

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên dạy nghề có trình độ cao, có khả năng tiếp thu các công nghệ tiên tiến để áp dụng vào giảng dạy cũng như phát triển đội ngũ giáo viên dạy nghề ngắn hạn ở các vùng ngoại thành. Xây dựng mới và hoàn thiện các chính sách chế độ lương, thưởng, phúc lợi xã hội, điều kiện làm việc, các định mức giảng dạy đối với giáo viên dạy nghề. Thu hút lực lượng giáo viên về làm việc tại các cơ sở dạy nghề và gắn bó với công việc dạy nghề ở địa phương. Có thể nói đội ngũ giáo viên dạy nghề, nếu so với những người làm việc chuyên môn kỹ thuật tại các DN, thậm chí so với giáo viên tại các trường phổ thông thì thu nhập thực tế của họ là thấp hơn. Do vậy Nhà nước cần điều chỉnh chính sách lương và đãi ngộ hợp lý hơn đối với đội ngũ giáo viên và nhân viên làm việc tại các cơ sở dạy nghề, để họ có điều kiện đóng góp tốt nhất cho công tác đào tạo nghề.

Có chính sách phát triển hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo giáo viên dạy nghề, tạo điều kiện cho giáo viên các cơ sở dạy nghề trong nước có cơ hội được đi học tập, tham quan, hội thảo về chuyên môn và đào tạo nghề ở nước ngoài để nâng cao trình độ, trao đổi và học hỏi các kinh nghiệm, từ đó áp dụng vào thực tế dạy nghề ở nước ta một cách phù hợp. Đây là một giải pháp chính sách tốt nhằm tăng năng lực đội ngũ giáo viên dạy nghề trong nước và khả năng hội nhập quốc tế của công tác dạy nghề.

- Hoàn thiện các chính sách đầu tư và hỗ trợ tài chính cho các cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp có tổ chức dạy nghề nhằm tăng năng lực đào tạo nghề cả về số lượng và chất lượng.

Cần tập trung nguồn lực cho đầu tư xây dựng cơ bản hệ thống các trường nghề, đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến, trang thiết bị máy móc phục vụ dạy nghề

bởi thực hành có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng đào tạo nghề. Trong khi đó tình trạng chung tại các cơ sở dạy nghề kể cả các trường dạy nghề chính quy là không chỉ đội ngũ giáo viên dạy nghề mà cả cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ việc dạy nghề hiện đang rất thiếu và lạc hậu. Khuyến khích xã hội hóa các nguồn vốn cho đầu tư xây dựng từ nhiều nguồn, bao gồm vốn ngân sách nhà nước, tư nhân, nước ngoài. Có cơ chế thu hút và sử dụng vốn linh hoạt, kết hợp vốn tự có và vốn vay, áp dụng hợp tác công- tư (PPP) trong xây dựng và điều hành các trường, cơ sở đào tạo nghề.

Đầu tư đúng trọng điểm và có hiệu quả. Bảo đảm đầu tư đủ mức, đáp ứng được yêu cầu dạy và học nghề trong hiện tại cũng như trong tương lai. Cụ thể là đầu tư nâng cao năng lực Trung tâm dạy nghề Ứng Hòa, Trung tâm dạy nghề Mê Linh, Trung tâm dạy nghề Hoài Đức, Trung tâm dạy nghề Thanh Trì, Trung tâm dạy nghề Sóc Sơn với mức hỗ trợ: 3 tỉ đồng/trung tâm. Nâng cấp Trung tâm dạy nghề Thạch Thất.

Thành lập mới 3 Trung tâm dạy nghề cấp huyện ở các huyện Mỹ Đức, Quốc Oai, Phúc Thọ với mức đầu tư tối đa 50 tỉ đồng/trung tâm từ nguồn ngân sách Trung ương, Thành phố và huyện. Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đưa 3 Trung tâm này vào hoạt động vào năm 2014;

Đầu tư xây dựng mới Trung tâm dạy nghề huyện Ba Vì thành Trung tâm dạy nghề kiểu mẫu từ nguồn kinh phí Trung ương, Thành phố và huyện;

Tập trung đầu tư hoàn thành 3 dự án: Trường Cao đẳng nghề Việt Nam- Hàn Quốc, Trường Trung cấp nghề số 1 và Trường Trung cấp nghề Tổng hợp để khai thác dạy nghề vào năm 2014.

Có các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, phí, lệ phí, vốn và tín dụng... để hỗ trợ phát triển các cơ sở dạy nghề mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng dạy nghề cho lao động thanh niên nông thôn. Cơ sở dạy nghề thuộc đối tượng vay có nhu cầu mở rộng quy mô phải lập dự án đầu tư theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng. Mức vay: tối đa không quá 10 tỷ đồng/cơ sở; Lãi suất: 0,35%/ tháng; Thời hạn cho vay: không quá 10 năm; Thủ tục cho vay: cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp thuộc đối tượng vay có nhu cầu mở rộng quy mô phải lập dự

án đầu tư theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng. Ngân hàng sẽ thẩm định và cho vay theo quy định. Cải cách thủ tục hành chính trong việc cho vay theo hướng tạo thuận lợi cho đối tượng vay đồng thời vẫn kiểm soát được việc sử dụng vốn.

- *Tiếp tục đẩy mạnh các chính sách xã hội hóa như giao đất* (cho thuê đất), miễn giảm thuế... để khuyến khích các thành phần kinh tế thành lập cơ sở dạy nghề, tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Huy động các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị- xã hội, địa phương, doanh nghiệp và cơ sở tư thực; trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục kỹ thuật hướng nghiệp, các viện nghiên cứu, trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm khuyến nông, lâm, ngư nghiệp, trang trại, nông trường, lâm trường, doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ... có đủ điều kiện dạy nghề được tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn bằng nguồn kinh phí quy định trong kế hoạch đào tạo nghề giai đoạn 2011-2015 của Thành phố và được cung cấp chương trình, giáo trình, học liệu và bồi dưỡng giáo viên dạy nghề.

Thứ ba, tăng cường tổ chức và cung cấp thông tin và hoạt động tư vấn hướng nghiệp. Tổ chức hướng nghiệp có thể được thành lập ở trong trường phổ thông cơ sở, phổ thông trung học, đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề và các nhóm tư vấn hướng nghiệp bên ngoài. Tổ chức hướng nghiệp bên ngoài có thể hoạt động như một tổ chức độc lập. Dù là ở tổ chức hướng nghiệp nào thì đội ngũ những người tư vấn phải có nghiệp vụ về hướng nghiệp, có kiến thức về đào tạo nghề và kỹ năng tư vấn. Cần xây dựng nội dung hướng nghiệp và lồng ghép với các chương trình hoạt động của các Đoàn thể. Sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng có chuyên mục, chuyên trang hướng nghiệp. Tổ chức diễn đàn định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên.

Xây dựng trung tâm quốc gia phân tích, dự báo nhu cầu thị trường lao động. Trung tâm này hoạt động như cầu nối giữa nhà trường và doanh nghiệp, tạo điều kiện cho hai bên nắm bắt được những thông tin về cung, cầu lao động qua đào tạo nghề.

Tăng cường tuyên truyền sâu rộng các chủ trương

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với phát triển dạy nghề nói chung và dạy nghề cho lao động thanh niên nông thôn nói riêng về vai trò, vị trí của dạy nghề đối với sự phát triển KT- XH để mọi tầng lớp, đối tượng, thành phần đều biết và tích cực tham gia thực hiện phát triển dạy nghề. Các cơ chế, chính sách khuyến khích việc xã hội hóa đào tạo nghề cần được hết sức quan tâm tuyên truyền rộng rãi đảm bảo các thông tin được tuyên truyền một cách đúng đắn, cụ thể đến tận các cấp cơ sở.

Tăng cường các hoạt động tư vấn nghề nghiệp tại cơ sở dạy nghề và tại doanh nghiệp, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên lựa chọn nghề nghiệp phù hợp khi vào trường; đồng thời cung cấp những thông tin cần thiết về chỗ làm việc khi sắp tốt nghiệp.

Việc nâng cao hiểu biết và kỹ năng tư vấn của chính bản thân đội ngũ cán bộ quản lý chính quyền và cán bộ Đoàn thể nhất là Đoàn Thanh niên các cấp của Thành phố cũng là một giải pháp cần thiết, bởi đội ngũ này cũng làm nhiệm vụ trực tiếp cung cấp thông tin và tư vấn về đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn.

Để phát triển hoạt động tư vấn, ngoài các giải pháp phát triển hệ thống các cơ sở đào tạo nghề, cần hoàn thiện các chính sách nhằm phát triển hệ thống các cơ sở dịch vụ hỗ trợ việc làm như trung tâm giới thiệu việc làm, tổ chức cung cấp dịch vụ thông tin và tư vấn đào tạo,... làm cầu nối cho khối DN và khối cơ sở đào tạo. Nới lỏng các điều kiện về thủ tục hành chính, vốn tín dụng, thuế... để khuyến khích mạng lưới các cơ sở dịch vụ này tích cực tham gia hỗ trợ sự vận hành của thị trường lao động.

Hoàn thiện hệ thống khuyến nông để chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, kiến thức quản lý và phát triển kinh tế cho lao động trẻ nông thôn. Tăng cường đa dạng hóa các hình thức dạy nghề cho thanh niên nông thôn thông qua hệ thống khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khôi phục dạy nghề cho nông dân ở các vùng chuyên canh như vùng chuyên màu, vùng lúa chất lượng cao... có sự tham gia tích cực của các DN. Đây là hình thức đào tạo nghề mang tính tập trung cao vào từng lĩnh vực SX cụ thể có thể áp dụng cho các ngành hàng nhất là các ngành hàng đặc sản, giá trị cao. □

Tài liệu tham khảo:

- Chính phủ (2009), Nghị định số 69/2009/NĐ-CP Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
- Cục Thống kê Hà Nội (2012) Niên giám thống kê, Hà Nội tháng 4 năm 2012.
- Nguyễn Văn Thắng (2012). Tổng hợp số liệu điều tra khảo sát của luận án tiến sỹ: *Chính sách việc làm cho thanh niên nông thôn vùng thu hồi đất (nghiên cứu tại Hà Nội)*. Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội
- Thủ tướng Chính Phủ (2009), Quyết định số 1956/2009/TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 phê duyệt Đề án “Đạy nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.
- Thủ tướng Chính phủ (2012), Quyết định 52/2012/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp.
- Hồ Thị Hải Yến (2013) Tăng cường phối hợp trong quản lý nhà nước đối với các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đề tài cấp bộ. Mã số: B2010-06-167. Cơ quan chủ trì: Đại học Kinh tế quốc dân.

Recommendations to improve supporting policy for training and career transition for the young people in the areas where have revoked land in Hanoi

Abstract:

This paper gives an overview of constraints and limitations in the implementation of supporting policy for training and career transition for the young people in the areas where have revoked land in Hanoi. The paper also recommends some related solution: identifying target trainee and training methods; diversifying and socializing the training activities; giving supports to training facilities; vocational information provision for the youth in the areas.

Thông tin tác giả:

***Nguyễn Văn Thắng**, Thạc sĩ, nghiên cứu sinh

- Cơ quan công tác: Thành đoàn Hà Nội

****Lê Du Phong**, GS.TSKH